



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

CÔNG TY
CỔ PHẦN
Số CV-HĐQT
SAO VÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
- Các Cổ đông

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Cao Su Sao Vàng**

- Mã chứng khoán: SRC

- Địa chỉ: Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 0912622226

Fax: 024.35580383

- E-mail: vietthang4784@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/04/2024 tại đường dẫn: www.src.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các tài liệu đính kèm

Đại diện tổ chức

Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)


Nguyễn Việt Thắng

Số: 42 /BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng
Địa chỉ: Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Mã chứng khoán: SRC (Sàn giao dịch: HOSE)
Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 0100100625 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu 03/04/2006, thay đổi lần thứ 12 ngày 28/04/2023 tại Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội
Thời gian họp: 08h00, ngày 22 tháng 04 năm 2024
Địa điểm họp: Trụ sở Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng - Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền biểu quyết theo Danh sách người sở hữu chứng khoán được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 18/03/2024.
- Chủ tọa Đại hội: Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tịch HĐQT
- Thư ký Đại hội: Ông Tô Anh Quý – Thư ký Công ty
- Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và Ban Kiểm soát Công ty.

II. GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Bà Đỗ Thị Tuyết Mai – Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu, báo cáo việc đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của các Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông như sau:

Tính đến 08 giờ 00 phút, đã có 18 đại biểu (cổ đông và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông) tham dự đại hội trực tiếp đại diện cho 24.955.833 cổ phần trên tổng số 28.063.368 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 88,9267% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Khoản 1, Điều 145 của Luật doanh nghiệp 2020 và Khoản 1, Điều 19 – Điều lệ của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của CTCP Cao su Sao Vàng đã hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

Dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được tiến hành.

2. Ông Nguyễn Việt Hùng – TV. HĐQT, TGD khai mạc Đại hội.
3. Ông Nguyễn Việt Hùng – thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tịch HĐQT CTCP Cao su Sao Vàng.

4. Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tọa Đại hội chỉ định:

- Ông Nguyễn Việt Hùng – Chức danh: TV. HĐQT, TGD tham gia đoàn chủ tịch
- Ông Nguyễn Thanh Tùng – Chức danh: TV. HĐQT, Phó TGD tham gia đoàn chủ tịch
- Ông Tô Anh Quý – Chức danh: Tổ thư ký Công ty làm Thư ký đại hội

5. Ông Nguyễn Thanh Tùng – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó TGD giới thiệu Danh sách Ban kiểm phiếu để ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua, gồm các ông/bà:

- Ông Nguyễn Việt Thắng: Phó phòng Xuất khẩu làm Trưởng ban
- Ông Hoàng Văn Hoà: Phó phòng Tiếp thị Bán Hàng làm Thành viên
- Bà Phạm Thị Trang: Nhân viên phòng Tài chính Kế toán làm Thành viên

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu, kết quả như sau:

Tại thời điểm: 08 giờ 10 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 22 đại biểu, đại diện cho: 24.979.033 phiếu biểu quyết, chiếm: 89,0094% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số thẻ biểu quyết tán thành: 22 đại diện cho: 24.979.033 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Danh sách Ban kiểm phiếu đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

6. Ông Nguyễn Thanh Tùng – TV. HĐQT, Phó TGD thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình đại hội.

7. Ông Tô Anh Quý – thay mặt Ban tổ chức trình bày dự thảo Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội.

8. Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Quy chế tổ chức và Biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Ông Nguyễn Việt Thắng – Trưởng ban Kiểm phiếu thay mặt Ban tổ chức công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

Tại thời điểm: 08 giờ 35 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 24 đại biểu, đại diện cho: 24.992.384 phiếu biểu quyết, chiếm: 89,0570% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, kết quả như sau:

- Tổng số thẻ biểu quyết tán thành: 24 đại diện cho: 24.992.384 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, kết quả như sau:

- Tổng số thẻ biểu quyết tán thành: 24 đại diện cho: 24.992.384 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ban tổ chức và Chủ tọa trình bày các báo cáo và tờ trình sau đây:

1. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
2. Ông Phạm Hoàn Sơn – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
3. Nguyễn Việt Hùng – TV. HĐQT, TGD trình bày Báo cáo của Ban điều hành đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
4. Ông Nguyễn Trung Hoà – Trưởng BKS trình bày Báo cáo của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
5. Ông Nguyễn Trung Hoà – Trưởng BKS trình bày Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2024.
6. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2023.
7. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2024.
8. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2023.
9. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2024.
10. Ông Trần Minh Tuấn – KTT trình bày Tờ trình về việc Phương án tăng Vốn điều lệ năm 2024 bằng việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

IV. CÁC Ý KIẾN THẢO LUẬN VÀ GIẢI TRÌNH CỦA CHỦ TỌA TẠI ĐẠI HỘI

Tiếp theo, Ông Phạm Hoàn Sơn điều hành Đại hội thảo luận các vấn đề cổ đông quan tâm Cổ đông Hoàng Quốc Anh (Mã cổ đông: SRC.001885 – Đại diện: 01 cổ phần) đặt câu hỏi:

- Câu hỏi: Công ty đã thực hiện kiểm kê khí nhà kính chưa?
- Ông Nguyễn Việt Hùng – TV.HĐQT, TGD đại diện cho Đoàn chủ tịch trả lời: Công ty sẽ triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. TIẾN HÀNH BỎ PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Tại thời điểm: 10 giờ 00 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 27 đại biểu, đại diện cho: 24.992.387 phiếu biểu quyết, chiếm: 89,0570% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 27 đại diện cho 24.992.387 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 27 đại diện cho 24.992.387 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

1. Nội dung 01: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (Theo nội dung Tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9727% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

2. Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Theo Báo cáo số: 35/BC-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm).

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 24.979.036 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9466% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 6.540 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0262% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9466% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

3. Nội dung 03: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (Theo Báo cáo số: 35A/BC-BĐH ngày 22/04/2024 đính kèm).

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9727% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

4. Nội dung 04: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Theo Báo cáo số: 35B/BC-BKS ngày 22/04/2024 đính kèm).

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 24.979.036 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9466% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 6.540 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0262% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9466% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

5. Nội dung 05: Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2024 (Theo nội dung Tờ trình số: 36/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 24.979.036 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9466% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 6.540 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0262% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9466% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

6. Nội dung 06.1: Thông qua việc trích lập các quỹ theo mục I tại Tờ trình về việc Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2023 (Theo nội dung mục I của Tờ trình số: 37/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 24.974.596 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9288% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 1 đại diện cho: 10.980 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0439% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 06.1 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9288% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

7. Nội dung 06.2: Thông qua mức chia cổ tức năm 2023 theo mục II tại Tờ trình về việc Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2023 (Theo nội dung mục II của Tờ trình số: 37/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 21 đại diện cho: 14.848.954 phiếu biểu quyết, chiếm: 59,4139% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 5 đại diện cho: 10.136.622 phiếu biểu quyết, chiếm: 40,5588% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 06.2 đã được thông qua với tỷ lệ 59,4139% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

8. Nội dung 07: Thông qua Tờ trình về việc Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 (Theo nội dung Tờ trình số: 38/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 24.979.036 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9466% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 6.540 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0262% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9466% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9. Nội dung 08: Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2023 (Theo nội dung Tờ trình số: 39/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 24.979.036 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9466% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 6.540 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0262% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9466% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

10. Nội dung 09: Thông qua Tờ trình về việc Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2024 (Theo nội dung Tờ trình số: 40/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 24.979.036 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9466% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 6.540 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0262% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9466% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

11. Nội dung 10: Thông qua Tờ trình về việc Phương án tăng Vốn điều lệ năm 2024 bằng việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Theo nội dung Tờ trình số: 41/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 26 đại diện cho: 24.985.576 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 20 đại diện cho: 14.837.974 phiếu biểu quyết, chiếm: 59,3700% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 10.147.602 phiếu biểu quyết, chiếm: 40,6028% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 1 đại diện cho: 6.811 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, nội dung 10 đã không được thông qua với tỷ lệ 59,3700% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Ông Tô Anh Quý – Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Biên bản đã được thông qua tại Đại hội, kết quả như sau:

Tại thời điểm: 10 giờ 42 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 27 đại biểu, đại diện cho: 24.992.387 phiếu biểu quyết, chiếm: 89,0570% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số thẻ biểu quyết tán thành: 27 đại diện cho: 24.992.387 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội, kết quả như sau:

Tại thời điểm: 10 giờ 42 phút, số lượng đại biểu dự họp là: 27 đại biểu, đại diện cho: 24.992.387 phiếu biểu quyết, chiếm: 89,0570% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Theo đó:

- Tổng số thẻ biểu quyết tán thành: 27 đại diện cho: 24.992.387 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết luận: Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

2. Ông Nguyễn Việt Hùng – TV. HĐQT, TGD bề mạc Đại hội.

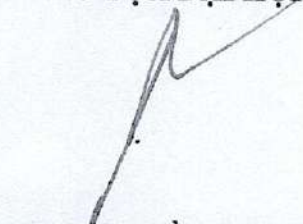
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng bề mạc lúc 10h45 cùng ngày. Biên bản này gồm có 8 trang.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



TÔ ANH QUÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



PHẠM HOÀNH SƠN

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

Số: 43 /NQ-ĐHĐCD

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng ngày 22/04/2024.

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCD") thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sao Vàng tổ chức ngày 22/04/2024 đã Thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (Theo nội dung Tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Theo nội dung Báo cáo số: 35/BC-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (Theo nội dung Báo cáo số: 35A/BC-BĐH ngày 22/04/2024 đính kèm)

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Theo nội dung Báo cáo số: 35B/BC-BKS ngày 22/04/2024 đính kèm)

Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2024 (Theo nội dung Tờ trình số: 36/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

Thông qua ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Điều 6. Thông qua việc trích lập các quỹ theo mục I của Tờ trình về việc Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2023 (Theo nội dung mục I của Tờ trình số: 37/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

Thông qua việc trích lập các quỹ như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2023.	280.657.650.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	25.300.701.289
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế phát sinh năm 2023	39.055.077.961
3.1	Thuế TNDN phải nộp	9.654.442.260
3.2	Lợi nhuận còn lại (3-3.1)	29.400.635.701
3.3	Trích các quỹ: <i>Trong đó</i>	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	2.940.063.570
	- Quỹ đầu tư, phát triển (30%)	8.820.190.710
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành	156.650.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông (4=2+3.2-3.3).	42.784.432.710

Điều 7. Thông qua mức chia cổ tức năm 2023 theo mục II của Tờ trình về việc Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2023 (Theo nội dung mục II của Tờ trình số: 37/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

- Tỷ lệ thực hiện: 6%/ mệnh giá cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ tức 2023: 16.838.020.800 đồng
- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối xác định tại ngày 31/12/2023 (căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023).
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất.

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 (Theo nội dung Tờ trình số: 38/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

Thông qua kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	350
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	1010
3	Doanh thu Trong đó:	2000
	- Doanh thu từ SXKD các sản phẩm từ cao su	970
	- Doanh thu thương mại	1030
4	Lợi nhuận trước thuế	100
5	Lợi nhuận sau thuế	78,2
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2024.	10% Vốn điều lệ trở lên

Thông qua ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2024 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả SXKD trong năm của Công ty.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2023 (Theo nội dung Tờ trình số: 39/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

Thông qua mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty năm 2023 như sau:

1. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				360.000.000

2. Thù lao của người phụ trách quản trị công ty và thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Người phụ trách quản trị Công ty	01	3.500.000	12	42.000.000
Thành viên tổ thư ký công ty	01	2.500.000	6	15.000.000
Thư ký công ty	01	3.000.000	6	18.000.000
Cộng				75.000.000

Tổng cộng thù lao của các chức danh Người phụ trách quản trị Công ty và các Thư ký Công ty trong năm 2023 là 75.000.000 đồng.

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2024 (Theo nội dung Tờ trình số: 40/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 đính kèm)

Thông qua mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty năm 2024 như sau:

1. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, BKS:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				360.000.000

2. Thù lao Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Người PTQT CT	01	3.500.000	12	42.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
Cộng				78.000.000

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/04/2024.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, thẩm quyền của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Đăng lên Website Công ty.



Số: 34 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán, ký ngày 28/02/2024, theo đó Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Xin đính kèm Tờ trình này Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023 và Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HOÀNH SON

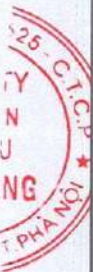
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Đơn vị: VND Số đầu năm
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		631.102.917.710	530.074.887.666
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	33.058.394.306	36.390.500.867
1.	Tiền	111		17.058.394.306	32.390.500.867
2.	Các khoản tương đương tiền	112		16.000.000.000	4.000.000.000
II.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		366.121.650.273	162.478.918.723
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	367.869.103.286	115.716.372.291
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	5.270.304.058	47.538.386.685
3.	Phải thu ngắn hạn khác	136	8	4.022.930.770	6.449.018.432
4.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	7	(11.040.687.841)	(7.224.858.685)
III.	Hàng tồn kho	140	9	228.529.873.594	323.110.741.069
1.	Hàng tồn kho	141		230.978.322.874	327.268.113.686
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.448.449.280)	(4.157.372.617)
IV.	Tài sản ngắn hạn khác	150		3.392.999.537	8.094.727.007
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	2.935.346.968	999.011.260
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		443.433.867	5.463.730.190
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	18	14.218.702	1.631.985.557
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		715.736.741.314	714.951.151.409
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		6.514.752.134	6.262.992.134
1.	Phải thu dài hạn khác	216	8	6.514.752.134	6.262.992.134
II.	Tài sản cố định	220		52.200.604.080	45.038.818.071
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	11	36.336.226.300	30.451.984.317
	- Nguyên giá	222		679.751.392.641	663.854.526.820
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(643.415.166.341)	(633.402.542.503)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224	12	12.455.058.958	11.166.048.032
	- Nguyên giá	225		16.850.424.239	13.917.054.787
	- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(4.395.365.281)	(2.751.006.755)
3.	Tài sản cố định vô hình	227	13	3.409.318.822	3.420.785.722
	- Nguyên giá	228		3.615.723.022	3.615.723.022
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(206.404.200)	(194.937.300)
III.	Tài sản dở dang dài hạn	240	14	2.059.374.605	4.160.561.210
1.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		2.059.374.605	4.160.561.210
IV.	Đầu tư tài chính dài hạn	250	15	510.534.576.085	510.420.126.316
1.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		505.000.000.000	505.000.000.000
2.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		8.444.062.358	8.444.062.358
3.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(2.909.486.273)	(3.023.936.042)
V.	Tài sản dài hạn khác	260		144.427.434.410	149.068.653.678
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	10	144.427.434.410	149.068.653.678
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		1.346.839.659.024	1.245.026.039.075
(270=100+200)					

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		903.490.135.850	805.693.331.661
I. Nợ ngắn hạn	310		621.088.346.362	520.676.985.270
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	93.545.658.963	98.622.214.304
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17	73.414.693.793	100.409.316.714
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	18	1.592.991.566	2.187.131.955
4. Phải trả người lao động	314		24.944.101.217	26.037.482.424
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	782.441.049	2.166.071.414
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		29.945.455	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	20	83.885.588.221	62.688.415.067
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	21	338.394.314.772	221.763.099.932
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	23	771.070.808	785.552.483
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.727.540.518	6.017.700.977
II. Nợ dài hạn	330		282.401.789.488	285.016.346.391
1. Phải trả dài hạn khác	337	20	143.500.000.000	143.500.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	22	132.667.334.365	135.281.891.268
3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		6.234.455.123	6.234.455.123
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		443.349.523.174	439.332.707.414
I. Vốn chủ sở hữu	410	24	443.349.523.174	439.332.707.414
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		280.657.650.000	280.657.650.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		280.657.650.000	280.657.650.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		3.605	3.605
3. Cổ phiếu quỹ	415		(23.970.000)	(23.970.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		108.014.502.579	99.692.125.955
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		54.701.336.990	59.006.897.854
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		25.300.701.289	31.265.642.441
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		29.400.635.701	27.741.255.413
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		1.346.839.659.024	1.245.026.039.075



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	27	1.234.494.008.488	959.540.734.240
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	27	36.743.900.996	44.259.913.128
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	27	1.197.750.107.492	915.280.821.112
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	28	1.032.450.795.006	752.968.519.855
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		165.299.312.486	162.312.301.257
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	30	1.649.675.834	1.574.424.431
7. Chi phí tài chính	22	31	20.950.713.662	16.797.566.238
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		16.010.130.009	13.430.033.634
8. Chi phí bán hàng	25	32	33.672.177.635	45.311.326.176
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	32	74.666.552.613	67.424.325.941
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		37.659.544.410	34.353.507.333
11. Thu nhập khác	31		1.426.797.302	4.267.672.675
12. Chi phí khác	32		31.263.751	428.596.548
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.395.533.551	3.839.076.127
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		39.055.077.961	38.192.583.460
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	33	9.654.442.260	10.451.328.047
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		29.400.635.701	27.741.255.413
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	1.048	884

Số: 35 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HĐQT

Đánh giá công tác Quản lý Sản xuất Kinh doanh của Công ty
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2023

Tình hình thế giới năm 2023 chuyển biến phức tạp từ xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na, giá dầu tăng, lạm phát tăng cao tạo ra những thách thức, rủi ro cho kinh tế thế giới và ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Vượt qua khó khăn chung, Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng vẫn duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công việc và thu nhập cho người lao động và hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội cổ đông giao.

Với những đặc thù riêng, ngành công nghiệp sản xuất sản phẩm Cao su nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cao su Sao Vàng còn gặp nhiều khó khăn như:

Sự cạnh tranh khốc liệt các sản phẩm sẫm lốp trong và ngoài nước diễn biến mạnh.

Xu hướng chuyển đổi lốp ô tô từ bias sang radial trong khi Công ty chưa sản xuất được dòng sản phẩm này.

Lốp xe máy không sẫm dần thay thế lốp có sẫm. Công ty đã sản xuất lốp không sẫm tuy nhiên chủng loại còn chưa đa dạng, phong phú và sản lượng chưa đáp ứng được nhu cầu thị trường.

Rào cản kỹ thuật làm giảm sản lượng xuất khẩu do Công ty chưa được cấp chứng nhận chất lượng GSO để xuất khẩu sản phẩm sang các nước Trung đông.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường, ảnh hưởng đến việc tăng doanh thu và sản lượng tiêu thụ, tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, với sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành và toàn thể CBCNV trong Công ty trong năm qua đã đạt được một số kết quả rất tích cực thể hiện qua các mặt sau:

Chi tiêu	Đơn vị	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023	Thực hiện	So sánh (%)
Giá trị sản xuất CN -Theo giá cố định 1994	Tỷ đồng			



-Theo giá thực tế	Tỷ đồng	350	264,3	75,5
		1.024	800,9	78,2
Doanh thu	Tỷ đồng	2.000	1234,5	61,7
Trong đó: SXCN	Tỷ đồng	970	835,1	86,1
Thương mại, khác	Tỷ đồng	1.030	399,4	38,8
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	39,1	39,1

Nhận xét: Nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự sụt giảm của chỉ tiêu này do sự suy thoái kinh tế toàn cầu dẫn đến tiêu thụ giảm làm ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất của toàn Công ty.

Tuy giá trị doanh thu Sản xuất công nghiệp chỉ 835,1 tỷ đạt 86,1% và lợi nhuận trước thuế đạt 39,1 tỷ đạt 39,1 % so với kế hoạch nhưng đó là cả sự nỗ lực điều hành và bám sát thị trường của HĐQT và Ban lãnh đạo công ty; kịp thời có những chính sách giá bán phù hợp với từng giai đoạn giữa bối cảnh rất khó khăn của thị trường do biến động của giá nguyên vật liệu tăng cao, sức tiêu thụ sản phẩm giảm, chi phí vận chuyển tăng.

II. Hoạt động của HĐQT năm 2023

1. Về nhân sự:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Saco Vàng có 05 thành viên gồm: trong đó có 03 thành viên Hội đồng quản trị điều hành và 02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Hoàn Sơn	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Việt Hùng	Thành viên HĐQT điều hành
3	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT điều hành
4	Nguyễn Đình Sơn	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Lương Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT không điều hành

2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Phạm Hoàn Sơn	CT.HĐQT	08	100%
2	Nguyễn Việt Hùng	TV.HĐQT	08	100%
3	Nguyễn Thanh Tùng	TV.HĐQT	08	100%
4	Nguyễn Đình Sơn	TV.HĐQT	08	100%
5	Lương Xuân Hoàng	TV.HĐQT	08	100%

4. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức họp 8 phiên và nhiều lần lấy ý kiến thành viên HĐQT. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt HĐQT, chủ tịch HĐQT đã ký ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, quyết định phê duyệt, quyết định khác... Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

Ngoài ra, các phiên họp quan trọng HĐQT đều mời Ban kiểm soát, thủ trưởng các đơn vị, Chi nhánh, Xí nghiệp trong Công ty tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

5. Thù lao, các khoản lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ vào ngân sách thù lao mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đã phê duyệt, tình hình chi trả thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm 2023 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, Thưởng, Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1	Phạm Hoành Sơn	Chủ tịch HĐQT	492.000.000	Thành viên điều hành
2	Nguyễn Việt Hùng	TV.HĐQT Tổng Giám đốc	675.686.874	Thành viên điều hành
3	Nguyễn Thanh Tùng	TV.HĐQT Phó Tổng Giám đốc	570.886.570	Thành viên điều hành
4	Nguyễn Đình Sơn	TV.HĐQT	48.000.000	Thành viên không điều hành
5	Lương Xuân Hoàng	TV.HĐQT	48.000.000	Thành viên không điều hành
	Tổng cộng		1.834.573.444	

6. Giao dịch giữa công ty và các bên liên quan

Trình tự, thủ tục phê duyệt các giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng với các bên liên quan được thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trong năm 2023 đã được trình bày chi tiết trong Báo cáo quản trị Công ty năm 2023

III. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành năm 2023

Với mục tiêu đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cấp chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác bán hàng.

Phát huy tối đa việc bố trí hợp lý các dây chuyền sản xuất, năng lực trang thiết bị, giữ ổn định đội ngũ lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trên cơ sở hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh

Qua quá trình kiểm điểm công tác, cho thấy Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết và kết luận của Hội đồng quản trị với nỗ lực cao đáng ghi nhận.

Ban điều hành, cán bộ quản lý trong công ty nhận thức rõ và đã tập trung giải quyết khắc phục các yếu kém về khả năng cạnh tranh, vấn đề chất lượng sản phẩm, giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, công tác thị trường trong nước và xuất khẩu trong công tác quản trị Công ty.

Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch và mục tiêu cho từng tháng. Từng bước khắc phục tồn tại, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm SRC. Tổ chức triển khai thực hiện phần đầu nhằm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra ở mức cao nhất có thể.

Thường xuyên rà soát bổ sung các quy định, quy chế hiện có nhằm kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, xuất nhập phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu, đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, qui chế mua sắm vật tư đã ban hành.

Coi trọng công tác thực hiện định mức vật tư, luôn cập nhật hoàn thiện bộ định mức, kiểm điểm định mức hàng tháng, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời các sai lệch, yếu kém trong xây dựng và quản lý thực hiện định mức vật tư tại các đơn vị.

Tuy nhiên, trong hoạt động của Ban điều hành vẫn có những tồn tại sau:

- Công tác điều hành quản lý trực tiếp tại các xí nghiệp sản xuất có lúc còn chậm. Bộ máy quản lý lao động, quản lý công nghệ ở một vài đơn vị có lúc chưa đáp ứng được yêu cầu.
- Bố trí lao động tại một số bộ phận, dây chuyền sản xuất tiếp tục bị mất cân đối do biến động giảm về quy mô sản xuất, cơ cấu sản phẩm bị thay đổi nhiều dẫn đến năng suất lao động chưa cao.
- Công tác kỹ thuật chưa sâu sát, chưa quyết liệt khắc phục triệt để các nguyên nhân làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
- Công tác phát triển sản xuất sản phẩm mới còn chậm, chưa theo kịp nhu cầu thị trường.

IV. Mức cổ tức năm 2023

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kết quả SXKD năm 2023, HĐQT Công ty đã họp và thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

xem xét thông qua thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ thực hiện là 6%/ mệnh giá cổ phiếu.

V. Kế hoạch SXKD năm 2024

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty năm 2024. Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	So với thực hiện năm 2023 (%)
1	Giá trị sản xuất CN			
	- Theo giá cố định 1994	Tỷ đồng	350	132,4
	- Theo giá thực tế	Tỷ đồng	1.010	126,1
2	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	2.000	162,0
	Trong đó: Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	970	116,2
	Doanh thu thương mại	Tỷ đồng	1.030	257,9
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	255,8
4	Mức cổ tức (không nhỏ hơn)	%	10	

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, Hội đồng quản trị cần kiên quyết thực hiện các giải pháp sau đây:

Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung giám sát hoạt động của Ban điều hành, các bộ quản lý các mặt hoạt động của Công ty

Đề xuất với Ban điều hành các giải pháp quản lý sản xuất, quản lý chi phí, quản lý chất lượng. Hoàn thiện công tác bán hàng, điều chỉnh chính sách tiêu thụ hợp lý với đại lý, nhà phân phối. Kiên quyết khắc phục những hạn chế của mình đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2023.

Sử dụng lao động có hiệu quả, tìm mọi biện pháp tăng năng suất lao động trong tình trạng thiếu người.

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV, có chính sách giữ người có trình độ cao, tay nghề giỏi, từng bước tăng thu nhập cho người lao động.

Quyết tâm phát triển sản phẩm mới, chất lượng cao đặc biệt là lốp ô tô công trường quy cách lớn, lốp xe máy không săm, săm xe máy butyl đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Phạm Hoàng Sơn

C.P. * IN.

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023,
CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Tình hình thế giới năm 2023 chuyển biến nhanh, phức tạp, nhiều vấn đề chưa có tiền lệ, vượt dự báo; đan xen những mặt tích cực lẫn tiêu cực tác động đến việc phục hồi phát triển kinh tế, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của các quốc gia, dân tộc. Tình hình cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - U-crai-na và mới đây là xung đột I-xra-en - Hamas diễn biến phức tạp, giá dầu, lạm phát tăng cao, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, thương mại và đầu tư sụt giảm tạo ra những thách thức, rủi ro cho kinh tế thế giới và ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tuy nhiên trong nước tình hình kinh tế - xã hội vẫn có nhiều điểm sáng trên nhiều lĩnh vực như: Sản xuất công nghiệp, thu hút đầu tư, xuất nhập khẩu, lượng khách quốc tế đến Việt Nam... Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt quy mô và tốc độ tăng cao hơn so với cùng kỳ các năm trước khi xảy ra dịch Covid-19 nhưng chỉ là điểm sáng của một số mặt hàng và dịch vụ.

Với những đặc thù riêng, ngành công nghiệp sản xuất sản phẩm Cao su nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cao su Sao Vàng còn gặp nhiều khó khăn như:

- Sự cạnh tranh khốc liệt các sản phẩm sẫm lớp nói chung của không chỉ các doanh nghiệp trong nước mà cả các doanh nghiệp nước ngoài tràn ngập thị trường Việt Nam.
- Xu hướng chuyển đổi lốp ô tô từ bias sang radial trong khi Công ty chưa sản xuất được dòng sản phẩm này.
- Rào cản kỹ thuật, cũng như suy giảm nhu cầu ở thị trường quốc tế làm giảm sản lượng xuất khẩu ở thị trường quốc tế, trong khi các nước gia tăng tiêu chuẩn, hàng rào mới đối với xuất khẩu.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường, ảnh hưởng đến việc tăng doanh thu và sản lượng tiêu thụ, tuy nhiên với sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời, khoa học của Hội đồng quản trị, với sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành và toàn thể CBCNV trong Công ty trong năm qua đã đạt được một số kết quả rất tích cực thể hiện qua các mặt sau:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU - 2023

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	Thực hiện năm 2023	% so với KH năm 2023	% so với thực hiện năm 2022
I- Giá trị sản xuất CN (theo giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	350	264,3	75,5	85,6
II- Giá trị sản xuất CN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	1024	800,9	78,2	89
III- Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	2000	1234,5	61,7	128,7
Trong đó: DT SXCN	Tỷ đồng	970	835,1	86,1	90,9
DT thương mại, DT khác		1030	399,4	38,8	986,2
IV- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	39,1	39,1	102,4
V- Sản phẩm sản xuất chủ yếu					
1- Lớp xe đạp	Chiếc	5.100.000	4.042.364	79,3	113,2
2- Săm xe đạp	Chiếc	5.000.000	4.018.777	80,4	93,8
3- Lớp xe máy	Chiếc	1.440.000	1.068.640	74,2	89,9
4- Săm xe máy	Chiếc	5.600.000	4.074.568	72,8	73,0
5- Lớp ô tô	Chiếc	230.000	170.648	74,2	73,8
6- Săm ô tô	Chiếc	240.000	151.856	63,3	94,0
7- Yếm ô tô	Chiếc	120.000	78.692	65,6	127,2
VI- Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu					
1- Lớp xe đạp	Chiếc	4.482.625	4.229.731	94,4	109,7
2- Săm xe đạp	Chiếc	4.246.250	4.048.114	95,3	95,6
3- Lớp xe máy	Chiếc	1.336.361	1.099.040	82,2	91,6
4- Săm xe máy	Chiếc	5.479.085	4.748.204	86,7	89,4
5- Lớp ô tô	Chiếc	229.805	193.775	84,3	87,2
6- Săm ô tô	Chiếc	180.991	165.283	91,3	92,9
7- Yếm ô tô	Chiếc	88.032	72.197	82	104,0

II. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm 2023

1. Công tác quản lý điều hành sản xuất

a. Các mặt đã làm được:

- Tập thể lãnh đạo Công ty, Ban điều hành, cán bộ quản lý trong Công ty nhận thức rõ và đề ra các biện pháp từng bước giải quyết khắc phục các yếu kém tồn tại trong công tác quản trị Công ty như: khả năng cạnh tranh, vấn đề chất lượng sản phẩm, giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, công tác thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý chi phí, tiết kiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm điều chỉnh giá thành sản phẩm phù hợp với thị trường, hợp lý hóa sản xuất. Tổ chức, bổ sung các quy định quy chế hiện có để kiểm soát việc mua bán nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng. Đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, quy chế mua sắm vật tư đã ban hành. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tích cực tìm thêm các nhà cung cấp mới, nhà cung cấp trong nước các vật tư phục vụ sản xuất đảm bảo chất lượng và giá cả cạnh tranh.

- Với những khó khăn trong công tác tiêu thụ, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch, mục tiêu cho từng tháng, từng quý và phân đầu thực hiện. Tiếp tục rà soát, tổ chức lại hệ thống đại lý tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước. Tổ chức triển khai thực hiện các phương án tiếp cận khách hàng mới nhằm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra ở mức cao nhất có thể.

- Coi trọng công tác thực hiện định mức vật tư, luôn cập nhật hoàn thiện bộ định mức, kiểm điểm định mức hàng tháng, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời các sai lệch, yếu kém trong xây dựng và quản lý thực hiện định mức vật tư tại các đơn vị.

b. Các mặt tồn tại trong công tác điều hành:

- Chưa khắc phục triệt để các nguyên nhân làm giảm chất lượng lớp (Độ mài mòn nhanh, ngoại quan sản phẩm chưa bắt mắt).

- Công tác nghiên cứu phát triển sản xuất sản phẩm mới chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường.

2. Công tác tổ chức nhân sự và lao động tiền lương

- Công ty luôn chú trọng đến công tác xây dựng tiền lương, đơn giá tiền lương, đảm bảo ổn định thu nhập và ngày càng được cải thiện tạo tiền đề cho người lao động yên tâm công tác, nâng cao năng suất lao động và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách theo qui định đối với người lao động.

- Tổ chức thực hiện triển khai công tác Bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh môi trường theo đúng các quy định của Nhà nước và Công ty.

- Trong năm 2023, lao động toàn Công ty có 767 người tính đến ngày 31/12/2023.

- Thu nhập bình quân thực tế 1 tháng năm 2023 của người lao động là: 10,8 triệu đồng/tháng. Thu nhập của người lao động tăng tuy nhiên với tỷ lệ nhỏ và vẫn ở mức thấp so với mặt bằng chung khu vực.

3. Công tác thị trường

- Thị trường nội địa:

+ Căn cứ kết quả tiêu thụ năm 2023 thì doanh thu nội địa giảm 12% trong đó ngành hàng sẫm, lớp xe đạp xe máy giảm 7%, ngành hàng sẫm lớp ô tô giảm 21% theo kết quả đó thì ngành hàng xe đạp xe máy ít bị ảnh hưởng, đặc biệt sẫm, lớp xe đạp về số lượng tiêu thụ tương đương cùng kỳ - đây là điểm sáng trong tiêu thụ sản phẩm của Công ty trong năm 2023 đầy khó khăn.

+ Ngành hàng ô tô suy giảm 21% đây là hệ quả ảnh hưởng chung của toàn thị trường nhưng cũng thể hiện sự suy giảm lớn đối với lớp ô tô src

Trong năm 2023 doanh số ô tô giảm 21% thể hiện sự khó khăn rất lớn của tình hình tiêu thụ ô tô nói chung và src nói riêng. Trong khi nền kinh tế trì trệ, các doanh nghiệp không có đơn hàng phải tiết giảm sản xuất ngay từ những tháng quý 2/2023 nên vận tải đình trệ, xe không có việc, xe mới không bán được, kinh tế khó khăn nên tiêu thụ lớp ô tô ảnh hưởng nghiêm trọng, đặc biệt là lớp ô tô tải nặng.

+ Về phía thị trường xe đạp xe máy năm 2023 có khó khăn tuy nhiên ít khó khăn hơn so với ngành hàng ô tô. Trên tổng quan thị trường nói chung cũng như chất lượng sẫm, lớp xe đạp, xe máy ổn định cộng với giá cả cạnh tranh nên sẫm, lớp xe đạp không bị suy giảm còn sẫm, lớp xe máy chỉ giảm gần 7% nên cơ bản chúng ta vẫn duy trì được thị trường; Điểm sáng trong tiêu thụ năm 2023 là tăng trưởng tiêu thụ lớp xe điện không sẫm: tiêu thụ tăng 28.467 chiếc (tăng 37%) mặc dù chúng ta đến tháng 10/2023 mới tăng được sản xuất nhưng cũng đã có tăng trưởng ấn tượng tuy nhiên từ quý 4/2023 hệ thống lắp ráp xe điện gần như dừng sản xuất nhưng chúng ta vẫn đảm bảo tiêu thụ trung bình 10.000 lớp xe điện trên hệ thống đại lý nên phần nào cũng góp phần ổn định sản xuất của Công ty.

Sẫm xe máy Butyl năm 2023 suy giảm 79% so với năm 2022 sự khác biệt ở chỗ năm 2022 chúng ta có giao kế hoạch gây sức ép để đại lý phải mua hàng cộng thêm có chương trình ký cộng tác viên với nhân viên đại lý còn trong năm 2023 chúng ta bỏ giao và cộng tác viên nên đại lý không chủ động mua hàng do vậy lượng tiêu thụ suy giảm rõ rệt.

- Thị trường Xuất khẩu :

+ Căn cứ kết quả Xuất khẩu năm 2023, doanh thu xuất khẩu tăng 6% so với năm 2022 nhờ sự tăng trưởng của mặt hàng lớp xe đạp; Doanh thu Xuất khẩu năm 2023 đạt 6,7 triệu USD

+ Mặc dù năm 2023 là năm khó khăn cho hoạt động XNK hàng hóa, tuy nhiên phòng XK vẫn phát triển thêm được khách hàng ở các thị trường Trung Đông để góp phần phát triển thương hiệu SRC, tăng doanh thu.

4. Công tác tài chính

- Thực hiện và kiểm tra việc ghi chép số liệu kế toán đảm bảo tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và các hoạt động kinh tế tài chính tại

Công ty và các tổ chức, đơn vị cơ sở trực thuộc Công ty trên các chứng từ, sổ sách kế toán vào các báo cáo tài chính.

- Làm tốt công tác huy động vốn, sử dụng hợp lý các nguồn vốn như vốn đầu tư của các cổ đông, lựa chọn phương án đầu tư, lựa chọn Ngân hàng có cơ chế và lãi suất hợp lý...đảm bảo nguồn vốn của Công ty luôn được bảo toàn và phát triển.

- Chấp hành nghiêm chỉnh việc tính toán đầy đủ, kịp thời đúng chính sách, chế độ của Nhà nước ban hành về các khoản thuế phải nộp ngân sách. Giải quyết đúng chính sách với người lao động.

- Kiểm tra giám sát việc thu chi tài chính, việc sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn và sự biến động tăng giảm của các loại tài sản, vật tư tiền vốn tại Công ty và các đơn vị cơ sở trực thuộc công ty. Phát hiện các vi phạm nguyên tắc quản lý kinh tế tài chính trong Công ty và các đơn vị cơ sở trực thuộc Công ty. Báo cáo và đề xuất với lãnh đạo Công ty cá biện pháp xử lý theo đúng quy định hiện hành.

- Lập báo cáo tài chính toàn Công ty, chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của báo cáo tài chính, gửi báo cáo tài chính cho các cơ quan chức năng quản lý nhà nước theo quy định do Bộ Tài chính ban hành.

- Cùng với phòng ban nghiệp vụ trong toàn Công ty tham gia tiến hành việc đối chiếu và thu hồi công nợ, phát huy đầy đủ tính tự chủ trong sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính của Công ty.

5. Công tác khoa học kỹ thuật, chất lượng

Năm 2023, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, tích cực tìm kiếm, khai thác, nghiên cứu, thử nghiệm và áp dụng đưa vào sản xuất các loại vật liệu mới, thay đổi đơn pha chế, hợp lý hóa nguyên vật liệu và kết cấu sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty. Cụ thể:

- Khảo sát và điều chỉnh và ban hành định mức nguyên vật liệu cho các sản phẩm cao su, tính toán thi công và định mức làm cơ sở chào giá các sản phẩm sẫm lớp xuất khẩu và cao su kỹ thuật.

- Phối hợp với các đơn vị sản xuất trong Công ty xử lý và khắc phục kịp thời các biến động trong sản xuất, giám sát quá trình sản xuất giảm tỷ lệ phế và sản phẩm lỗi ra thị trường.

6. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và công tác cơ điện

- Công tác quản lý sử dụng vật tư, linh kiện, phụ tùng cơ điện được giám sát chặt chẽ từ việc nhập, xuất cấp phát, đáp ứng cho việc bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, chủ động trong việc chuẩn bị các vật tư, phụ tùng dự phòng hợp lý nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng.

7. Công tác ATLĐ - VSCN - PCCN và công tác môi trường

- Trong năm 2023, công tác ATLĐ – VSCN - PCCN đã được Công ty thực hiện đầy đủ chế độ theo đúng quy định của pháp luật.

+ Thông qua các đợt huấn luyện định kỳ, huấn luyện mới để phổ biến các chế độ chính sách của cơ quan nhà nước về công tác AT-VSLĐ cho người lao động. Chỉ ra cho người lao động các mối nguy hiểm, các nguy cơ tiềm ẩn trong dây chuyền sản xuất và các biện pháp để phòng tránh, nhằm hạn chế tai nạn lao động xảy ra trong quá trình làm việc.

+ Công tác PCCN thường xuyên được kiểm tra đảm bảo quy trình, quy định. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho CBCNV công ty nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như nghiệp vụ thực tập phương án PCCN theo kế hoạch của Cảnh sát PCCC.

+ Xây dựng kế hoạch và tham gia cùng Hội đồng ATVSLĐ của Công ty tiến hành kiểm tra công tác ATVSLĐ tại các đơn vị trong Công ty định kỳ 3 tháng/lần để đánh giá tình hình thực hiện các mặt của công tác ATVSLĐ, phát hiện những tồn tại, đề xuất các biện pháp khắc phục.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
I. Các chỉ tiêu chủ yếu

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2024				
Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	% so với thực hiện năm 2023	
I-Giá trị sản xuất CN (theo giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	350	132,4	
II-Giá trị sản xuất CN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	1010	126,1	
III-Doanh thu tiêu thụ		2000	162,0	
Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	970	116,2	
Doanh thu thương mại, doanh thu khác		1030	257,9	
IV-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	255,8	
Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	% so với thực hiện năm 2023	
			SX	TT
V- Sản phẩm sản xuất chủ yếu				
1- Lốp xe đạp	Chiếc	5.000.000	123,7	118,2
2- Săm xe đạp	Chiếc	4.500.000	112	111,2
3- Lốp xe máy	Chiếc	1.500.000	140,4	136,5
4- Săm xe máy	Chiếc	5.500.000	135	115,8
5- Lốp ô tô	Chiếc	216.000	126,6	111,5
6- Săm ô tô	Chiếc	210.000	138,3	127,1
7- Yếm ô tô	Chiếc	110.000	139,8	152,4

II. Tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và những khó khăn trong thời gian tới.

Dự báo năm 2024 tình hình kinh tế và chính trị - an ninh thế giới vẫn diễn biến phức tạp khó lường. Kinh tế trong nước áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất cao, thị trường tiền tệ, trái phiếu doanh nghiệp... còn tiềm ẩn rủi ro. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn những khó khăn, thách thức như giá vật liệu đầu vào tăng cao ảnh hưởng lớn đến giá bán, cạnh tranh quyết liệt với các nhà sản xuất trong nước và nước ngoài và đặc biệt Công ty chưa có sản phẩm lốp Radial.

III. Một số giải pháp chủ yếu.

1. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết của HĐQT trong việc điều hành, chỉ đạo sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất.

- Chỉ đạo phối hợp tốt giữa các đơn vị trong Công ty đẩy nhanh việc nghiên cứu và triển khai sản xuất thêm các sản phẩm mới, sản phẩm cải tiến nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu, tăng doanh thu bán hàng.

- Phát huy tối đa việc bố trí hợp lý các dây chuyền sản xuất, năng lực trang thiết bị, giữ ổn định đội ngũ lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trên cơ sở hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh.

- Tập trung đảm bảo ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm trong quản lý điều hành tại các đơn vị trong Công ty, khắc phục những tồn tại về mặt chất lượng sản phẩm đã được khách hàng phản ánh nhằm nâng cao uy tín thương hiệu Công ty và nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm.

- Tăng cường quản lý, giám sát đối với các đơn vị trong việc thực hiện các quy định về quản lý lao động, quản lý định mức vật tư, nguyên liệu, năng lượng, tích cực tìm kiếm và triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Phân đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận ở mức cao nhất.

- Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo nguồn lực thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Công tác bán hàng

- Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp đối với từng ngành hàng, từng khu vực thị trường nhằm duy trì và phát triển tiêu thụ những sản phẩm đang có thế mạnh tại thị trường nội địa, phân đấu đạt và vượt kế hoạch doanh thu đã đề ra theo từng tháng, quý và cả năm.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phân phối sản phẩm trên toàn quốc. Tái cơ cấu hệ thống phân phối tại một số tỉnh miền Bắc và miền Nam.

- Kiện toàn, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ bán hàng nhằm nâng cao khả năng hoạt động và hiệu quả công việc.

- Tiếp tục đầu tư đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đồng thời phải tăng cường công tác dịch vụ sau bán hàng, giữ vững thị phần ở các thị trường cũ và khai thác thêm thị trường mới.

- Kết hợp với phòng tài chính xây dựng giá bán cạnh tranh cho từng thị trường.

3. Công tác lao động tiền lương

- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện công tác định biên, định mức lao động, tiền lương. Từ đó xây dựng mới hoặc điều chỉnh cho phù hợp chi phí tiền lương đối với từng đơn vị, từng sản phẩm trong Công ty.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực năm 2024 đạt hiệu quả cao nhất. Kết hợp với các đơn vị tìm giải pháp ngăn chặn việc sụt giảm lao động.

- Thực hiện tốt hơn nữa công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động/ khám sức khỏe định kỳ, giải quyết các chế độ đúng quy định.

4. Công tác tài chính

- Phát huy chức năng, nhiệm vụ của công tác Tài chính và Luật kế toán trong kiểm soát nội bộ, kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty nhằm nhận diện và đề xuất những biện pháp phòng ngừa rủi ro, chống lãng phí, đảm bảo chi phí hợp lý, hợp lệ nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm SRC.

- Kiểm soát chặt chẽ thu chi, công nợ, thanh toán phối hợp với phòng TTBH hạn chế tối đa phát sinh nợ khó đòi trong công nợ của khách hàng.

- Chuẩn bị Báo cáo tài chính năm, Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024 và các báo cáo khác trình Đại hội đồng cổ đông.

- Tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo Công ty các biện pháp quản lý tài chính, tiết giảm chi phí, giá thành sản phẩm.

5. Công tác cơ điện, năng lượng

- Rà soát, hoàn thiện Quy chế hoạt động Cơ điện, thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng thiết bị, định mức chế tạo sửa chữa máy móc thiết bị, phụ tùng.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thiết bị, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên, đảm bảo phục vụ sản xuất tốt. Theo dõi tình trạng thiết bị, kịp thời sửa chữa thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Đánh giá nhận diện khắc phục ngay các điểm gây lãng phí năng lượng (điện, hơi nóng, khí nén), đặt mục tiêu giảm chi phí tiêu hao năng lượng năm sau so với năm trước khoảng 2%.

6. Công tác khoa học kỹ thuật và bảo đảm chất lượng

- Nghiên cứu cải thiện chất lượng lớp ô tô với các nội dung chính: Cải thiện khả năng chịu mòn của lớp, cải thiện hiện tượng nứt rãnh hoa đối với lớp hoa dọc, nâng cao chất lượng ngoại quan, giảm tỷ lệ sửa chữa lớp.

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015. Nghiên cứu hợp lý và tối ưu hoá các đơn pha chế nhằm hợp lý hoá chi phí nguyên vật liệu, tiết giảm chi phí.

7. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Hoàn thành việc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm các thiết bị lẻ năm 2024 kịp thời phục vụ sản xuất tại Hà Nội, Thái Bình, Xuân Hòa.

- Triển khai Dự án xây dựng nhà máy mới và di dời sản xuất từ nhà máy cũ về địa điểm mới.

8. Công tác khác

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên xây dựng các chương trình hành động cụ thể, thiết thực, phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào lao động sáng tạo, tập hợp ý tưởng, cải tiến hợp lý hóa, áp dụng khoa học tiên tiến hiện đại vào sản xuất, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí nhằm hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm và động viên CBCNV tích cực lao động sản xuất hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

- Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Khen thưởng động viên kịp thời các bộ phận, cá nhân có thành tích cao trong lao động sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục đầu tư cải thiện môi trường làm việc, chăm lo sức khỏe cho người lao động. Xây dựng và thực hiện hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 phiên bản 2015, xây dựng môi trường lao động sản xuất thực sự xanh - sạch - đẹp, văn minh hiện đại.

Với truyền thống Sao Vàng, bằng nỗ lực phấn đấu của tất cả CBCNV, chúng ta tin tưởng trong thời gian tới, Công ty sẽ đoàn kết vượt qua khó khăn, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, tạo tiền đề cho Công ty phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, phương hướng và một số giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty CP Cao su Sao Vàng, Ban điều hành xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Việt Hùng

Số: 35B/BC-BKS

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 28/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2023 được cung cấp bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát năm 2023, như sau:

Phần I

HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

I. Thù lao, Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				108.000.000

II. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:

Trong năm 2023, BKS đã họp tổng cộng 06 phiên để triển khai các công việc. Kiểm tra, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện kế hoạch năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2023 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023;
- Kiểm soát thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty CP Philip Carbon Black và Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàn Sơn theo đúng các quy định của pháp luật;



- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Kiểm soát việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Giám sát việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ của từng thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện một cách tốt nhất công việc mình được phân công.

III. Tình hình kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2023:

1. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, Báo cáo tài chính năm:

a. Tổ chức công tác kế toán:

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước;
- Chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các văn bản hiện hành của Nhà nước;
- Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Định kỳ, Công ty thực hiện kiểm kê tiền mặt, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ theo quy định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

b. Báo cáo Tài chính năm 2023:

- BCTC năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Qua thẩm tra báo cáo, thảo luận trực tiếp với kiểm toán viên và xem xét các tài liệu liên quan, BKS nhận thấy: Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm 2023, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- BKS nhất trí với các số liệu cũng như báo cáo của kiểm toán viên đã nêu trong Báo cáo tài chính năm 2023, số liệu chi tiết do đại diện của Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

2. Đầu tư tài chính và góp vốn vào doanh nghiệp khác:

- Công ty đã thực hiện góp vốn liên doanh, liên kết thành lập Công ty Cổ phần Sao Vàng Hoàn Sơn để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sẫm lớp Cao Su Sao Vàng tại Hà Tĩnh, đã được Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy phép đầu tư số 3002153776 ngày 05 tháng 03 năm 2020. Đến thời điểm ngày 31/12/2023 Công ty CP Cao Su Sao Vàng đã góp 50% vốn tương đương 375.000.000.000 đồng, Công ty vẫn đang trong quá trình lập dự án đầu tư trình UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt. Tại thời điểm ngày 31/12/2023, Công ty chưa phát sinh doanh thu, chi phí và không trích lập dự phòng tổn thất cho khoản góp vốn trên.

- Vốn điều lệ Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàn Sơn tính đến thời điểm ngày 31/12/2023 là 500 tỷ đồng, Công ty CP Cao Su Sao Vàng góp 26% tương đương 130.000.000.000 đồng, Công ty đang tiếp tục lộ trình thoái phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàn Sơn trên cơ sở theo đúng các quy định của pháp luật và bảo toàn vốn đầu tư. Tại thời điểm ngày 31/12/2023 Công ty đã trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư góp vốn trên số tiền là: 980.089.245 đồng.

- Theo nghị quyết số 111C/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 9 năm 2023 của HĐQT, Công ty đã thống nhất chuyển nhượng quyền sử dụng 212.538m² đất và cơ sở hạ tầng tại Lô E, đường D5 khu công nghiệp Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam.

Ngày 21/10/2023, Công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng nguyên tắc với Công ty cổ phần Casablanca Việt Nam về việc chuyển nhượng quyền thuê lại đất đã có cơ sở hạ tầng và tài sản gắn liền với đất liên quan đến 110.000m² đất thuộc khu công nghiệp Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam theo hợp đồng nguyên tắc số 2110/2023/SRC/CASA với giá trị chuyển nhượng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng là 157.252.700.000 VNĐ. Tại ngày lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, Công ty vẫn đang trong quá trình tiến hành các thủ tục cần thiết để chuyển nhượng quyền thuê lại đất nói trên.

Ngày 21/10/2023, Công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng nguyên tắc với Công ty cổ phần Casla về việc chuyển nhượng quyền thuê lại đất đã có cơ sở hạ tầng và tài sản gắn liền với đất liên quan đến 102.538m² đất thuộc khu công nghiệp Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam theo hợp đồng nguyên tắc số 2110/2023/SRC/CASLA với giá trị chuyển nhượng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng là 146.585.248.660 VNĐ. Tại ngày lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, Công ty vẫn đang trong quá trình tiến hành các thủ tục cần thiết để chuyển nhượng quyền thuê lại đất nói trên.

- Vốn góp tại Công ty CP Philip Carbon Black Việt Nam là: 8.444.062.358 đồng, ngoài ra Công ty đã ứng trước tiền góp vốn với số tiền: 2.966.978.675 đồng. Tại thời điểm ngày 31/12/2023 Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư góp vốn trên với số tiền: 1.929.397.028 đồng, Công ty đang phối hợp với PLCB, DRC, CSM thực hiện các công việc để thoái vốn toàn bộ khoản đầu tư này.

3. Công tác Đầu tư xây dựng cơ bản

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2023 thực hiện các hạng mục đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị lẻ theo Quyết định số 35/QĐ-HĐQT ngày 06/3/2023 của Hội đồng quản trị. Đã tổ chức đấu thầu gói thầu “mua 05 máy nổi đầu sấm xe máy” và đang lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “mua 01 máy thí nghiệm Rheometer”.

- Đối với Dự án “Đầu tư mở rộng sản xuất lốp xe máy không sấm tại Xí nghiệp luyện Xuân Hòa”: Đã Lập xong Báo cáo khả thi, Công ty đang tiến hành xin cấp Giấy phép xây dựng các công việc khác để triển khai dự án theo đúng nghị quyết HĐQT.

Quá trình thực hiện công tác đầu tư xây dựng năm 2023 tại Công ty CP cao su Sao Vàng đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật về Đầu tư, Đấu thầu, Quy chế về công tác lựa chọn nhà thầu. Tuy nhiên Công ty cần đẩy nhanh công tác lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, kịp thời mua sắm máy móc, thiết bị cần thiết để phục vụ công tác sản xuất.

IV. Giám sát hoạt động giao dịch giữa Công ty và Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn.

- Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 04/01/2023 thông qua việc ký Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn từ 01/11/2023 đến 31/12/2023.

- Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 18B/NQ-HĐQT ngày 17/02/2023 thông qua việc ký Hợp đồng mua than đá của Công ty CP thương mại vận tải Việt Lào bán cho Công ty CP hóa chất Gama Thanh Hóa và Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn.

- Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm và hợp đồng thương mại được thực hiện theo đúng Quy chế của Hội đồng quản trị, Điều lệ và Chính sách bán hàng của Công ty.

V. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2023

1. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh để hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 đã thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

- Việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2023 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

2. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành:

BKS không nhận được các đơn thư kiến nghị hay đề xuất của cổ đông về việc đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc công ty.

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành công ty một cách thống nhất, tập trung, đúng theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ.

Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2023: Các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đã được nêu tại Báo cáo của Ban điều hành, Ban kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo của Ban điều hành.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH 2023/KH
1. Giá trị SXCN + Theo giá cố định:	Tỷ đồng	350	264,3	75,5 %

+ Theo giá thực tế	Tỷ đồng	1.024	800,9	78,2 %
2. Doanh thu	Tỷ đồng	2.000	1.234,5	61,7 %
Trong đó: - SXCN	Tỷ đồng	970	835,1	86,1 %
- Thương mại, khác	Tỷ đồng	1.030	399,4	38,8 %
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	39,1	39,1 %

Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy Công ty đã tuân thủ quy định của nhà nước và quy chế của Công ty.

Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.

VI. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành:

Với tinh thần trách nhiệm, trong quá trình hoạt động BKS luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách Pháp luật quy định.

VII. Ý kiến của các cổ đông:

BKS không nhận được ý kiến, đơn thư nào của các cổ đông về hoạt động của Công ty năm 2023.

VIII. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát chưa phát hiện có sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban điều hành làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty và của Cổ đông.

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

1. Tiếp tục rà soát sửa đổi hoàn thiện các quy chế, quy định hiện có để phù hợp với hoạt động của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành.
2. Nghiên cứu cải tiến công nghệ hạ giá thành sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
3. Có giải pháp tích cực, nhằm thu hồi các khoản công nợ phải thu khó đòi để đảm bảo việc sử dụng vốn có hiệu quả. Tăng cường quản lý chặt chẽ công tác theo dõi và quản lý công nợ phải thu khách hàng.
4. Triển khai hiệu quả, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp, nhà thầu cung cấp thiết bị cho dự án: “Đầu tư mở rộng sản xuất lốp xe máy không xăm tại Xí nghiệp luyện cao su Xuân Hòa”.
5. Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Phillip Carbon Black.

Phần II

HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành;
2. Định kỳ kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty. Kiểm tra, kiểm soát theo chuyên đề;
3. Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính;
4. Kiểm tra việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.
5. Thực hiện công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của BKS quy định tại Điều lệ công ty, theo yêu cầu của HĐQT và Ban Điều hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2023 – kế hoạch hoạt động năm 2024 Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; Ban TGD;
- Lưu: BSK, Thư ký Công ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CƠ PHÂN
CAO SÚ
SAO VÀNG
QUẬN XUÂN T. PHÂN
Nguyễn Trung Hòa

Số: 36 /TTr-BKS

Hà nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

- Là một trong những Công ty kiểm toán hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm đảm bảo đáp ứng được yêu cầu chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

2. Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập:

Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách và tiêu chí nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**
NGUYỄN TRUNG HÒA

Số: 37 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2023 như sau:

I. Thông qua việc trích lập các quỹ như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2023.	280.657.650.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	25.300.701.289
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế phát sinh năm 2023	39.055.077.961
3.1	Thuế TNDN phải nộp	9.654.442.260
3.2	Lợi nhuận còn lại (3-3.1)	29.400.635.701
3.3	Trích các quỹ: Trong đó	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	2.940.063.570
	- Quỹ đầu tư, phát triển (30%)	8.820.190.710
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành	156.650.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông (4=2+3.2-3.3).	42.784.432.710

II. Thông qua mức chia cổ tức năm 2023 như sau:

- Tỷ lệ thực hiện (dự kiến): 6%/ mệnh giá cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ tức 2023 (dự kiến): 16.838.020.800 đồng
- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối xác định tại ngày 31/12/2023 (căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023).
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt.

Thời điểm chia cổ tức: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức như trên, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HOÀNH SƠN

Số: 38 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua những nội dung sau:

Tình hình thế giới năm 2024 chuyển biến nhanh, đan xen những mặt tích cực lẫn tiêu cực tác động đến sự phục hồi phát triển kinh tế. Giá dầu, lạm phát tăng cao tạo ra những thách thức, rủi ro cho kinh tế thế giới và ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn do sức cầu của thị trường yếu, sản phẩm SRC chịu sự cạnh tranh quyết liệt giữa các đơn vị trong nước và nước ngoài. Trước tình hình trên, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã họp và đề ra nhiều biện pháp nhằm tiết giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành nâng cao chất lượng, đa dạng mẫu mã, chủng loại của sản phẩm để tăng sức cạnh tranh của sản phẩm SRC trên thị trường trong nước và xuất khẩu, đẩy mạnh doanh thu thương mại.

Từ phân tích trên HĐQT Công ty CP Cao su Sao Vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	350
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	1010
3	Doanh thu Trong đó: - Doanh thu từ SXKD các sản phẩm từ cao su - Doanh thu thương mại	2000 970 1030
4	Lợi nhuận trước thuế	100
5	Lợi nhuận sau thuế	78,2
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2024.	10% Vốn điều lệ trở lên

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2024 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả SXKD trong năm của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.



Số: 39 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTOT Công ty và Thư ký Công ty năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty năm 2023 như sau:

1. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				360.000.000

2. Thù lao của người Phụ trách quản trị công ty và thư ký Công ty như sau:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Người phụ trách quản trị Công ty	01	3.500.000	12	42.000.000
Thành viên tổ thư ký công ty	01	2.500.000	6	15.000.000
Thư ký công ty	01	3.000.000	6	18.000.000
Cộng				75.000.000

Tổng cộng thù lao của các chức danh Người phụ trách quản trị Công ty và các Thư ký Công ty trong năm 2023 là 75.000.000 đồng.

Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Người Phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty được thực hiện trong mức kế hoạch được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.



PHẠM HOÀNH SƠN

Số: 40 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Người PTQT Công ty và Thư ký Công ty năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;

Căn cứ vào kế hoạch SXKD của Công ty năm 2024 đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty năm 2024 như sau:

1. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, BKS:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Trưởng BKS	01	4.000.000	12	48.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
Cộng				360.000.000

2. Thù lao Người Phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng/năm)
Người PTQT CT	01	3.500.000	12	42.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
Cộng				78.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
SAO VÀNG
PHẠM HOÀNH SON

Số: 41 /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án tăng Vốn điều lệ năm 2024 bằng việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua tại ngày 25/04/2022;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ năm 2024 bằng việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

- 1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**
 - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng
 - Mã cổ phiếu: SRC
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Vốn điều lệ hiện tại: 280.657.650.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tỷ sáu trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng.
 - Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 28.065.765 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 28.063.368 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.397 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (tối đa): **8.419.010 cổ phiếu.**
 - Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành tính theo mệnh giá (tối đa): 84.190.100.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tư tỷ một trăm chín mươi triệu một trăm nghìn đồng).
 - Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
 - Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
 - Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 30%



- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:30 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận thêm cổ phiếu, cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ nhận được thêm 30 cổ phiếu mới).

- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận thêm trong đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 206 cổ phiếu (tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu). Với tỷ lệ phát hành 100:30, cổ đông A sẽ được nhận được số cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau: $206 : 100 \times 30 = 61,8$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phần mà cổ đông A được nhận được là 61 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành.

- Nguồn vốn phát hành: Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2023 trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng: Tối đa 84.190.100.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tư tỷ một trăm chín mươi triệu một trăm nghìn đồng).

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2024, sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.

- Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung: Số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

2. Sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều 6 trong Điều lệ của Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký phát hành/ báo cáo phát hành cổ phiếu; chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.

- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành căn cứ theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm triển khai phương án phát hành, đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo tỷ lệ thực hiện quyền cố định là 100:30.

- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

10625
3 TY
PHAN
O SU
VANG
LIAN-T

- Thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục để Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công.

**Trên đây là Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.**

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HOÀNH SƠN

